

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2026/TT-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 01**THÔNG TƯ****Hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp
trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng**

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 05 tháng 12 năm 2025;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;
Căn cứ Luật đường sắt ngày 27 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;
Căn cứ Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 tháng 2024;
Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số /2026/NĐ-CP ngày tháng tháng 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung của Luật Giám định tư pháp;
Căn cứ Nghị định số /2026/NĐ-CP ngày tháng tháng 2026 hướng dẫn Luật Xây dựng năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 tháng 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;
Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn **chi tiết điểm b và điểm c khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 18, khoản 5 Điều 28, khoản 2 Điều 30, khoản 2 Điều 37 Luật Giám định tư pháp**, bao gồm: nội dung giám định tư pháp theo lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng; tiêu chuẩn của giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc; điều kiện của tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; trình tự, thủ tục tiếp nhận trưng cầu, thực hiện giám định tư pháp; hồ sơ và thời hạn giám định tư pháp.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng trên lãnh thổ Việt Nam.

Điều 2. Nội dung giám định tư pháp theo các lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng

1. Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, bao gồm: lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức quản lý thực hiện quy hoạch.

2. Lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng

a) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng; cấp phép xây dựng; quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý năng lực hoạt động xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng; quản lý hợp đồng xây dựng; quản lý chất lượng và quản lý an toàn trong thi công xây dựng;

b) Giám định chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng; chất lượng công trình, bộ phận công trình xây dựng; nguyên nhân hư hỏng, nguyên nhân sự cố công trình xây dựng; chất lượng vật liệu, cấu kiện xây dựng, sản phẩm xây dựng;

c) Giám định nguyên nhân sự cố mất an toàn trong thi công xây dựng công trình, bao gồm: sự cố sập đổ giàn giáo, máy, thiết bị phục vụ công tác thi công xây dựng;

d) Giám định chi phí xây dựng công trình, bộ phận công trình; giá trị gói thầu xây dựng.

3. Lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản

a) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về nhà ở và kinh doanh bất động sản, bao gồm: sở hữu, phát triển, quản lý vận hành, sử dụng nhà ở; giao dịch nhà ở và kinh doanh bất động sản;

b) Giám định giá trị nhà ở và bất động sản.

4. Lĩnh vực giao thông vận tải đường bộ

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường bộ, bao gồm: vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; quản lý đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ; phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong lĩnh vực đường bộ; quản lý vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, đào tạo người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

5. Lĩnh vực giao thông vận tải đường sắt

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt; quản lý vận tải đường sắt.

6. Lĩnh vực giao thông vận tải hàng hải và đường thủy

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động hàng hải và giao thông đường thủy nội địa, bao gồm: vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng hàng hải và đường thủy nội địa; bảo đảm an toàn hàng hải và giao thông đường thủy nội địa; quản lý hoạt động vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải hàng hải và giao thông đường thủy nội địa; đào tạo, cấp, cấp lại chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa tham gia hoạt động hàng hải và giao thông đường thủy nội địa; quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa.

7. Lĩnh vực giao thông vận tải hàng không dân dụng

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải hàng không dân dụng.

8. Lĩnh vực đăng kiểm

a) Giám định về sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đăng kiểm đối với phương tiện, phụ tùng xe cơ giới, thiết bị giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá);

b) Giám định về chất lượng phương tiện, phụ tùng xe cơ giới, thiết bị giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong giao

thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá).

9. Lĩnh vực kết cấu hạ tầng xây dựng

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải, giao thông và công viên, chiếu sáng đô thị.

Chương II

TIÊU CHUẨN CỦA GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP VÀ NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC; ĐIỀU KIỆN CỦA TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

Điều 3. Tiêu chuẩn của giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc

Giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 10 và Điều 13 Luật Giám định tư pháp; trong đó, tiêu chuẩn về hoạt động chuyên môn được quy định cụ thể như sau:

1. Đối với lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn: Phải có chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định của pháp luật về xây dựng hoặc có kinh nghiệm quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn, phù hợp với nội dung và đối tượng giám định.

2. Đối với lĩnh vực hoạt động xây dựng công trình

a) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng và chi phí đầu tư xây dựng: Phải có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, định giá xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng hoặc có kinh nghiệm quản lý nhà nước về dự án đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, chi phí đầu tư xây dựng, phù hợp với nội dung và đối tượng giám định;

b) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng công trình: Phải có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hoặc thiết kế xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng hoặc có kinh nghiệm quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng công trình, phù hợp với nội dung và đối tượng giám định;

c) Giám định chất lượng khảo sát xây dựng, chất lượng thiết kế xây dựng: Phải có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng hoặc thiết kế xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với nội dung và đối tượng giám định;

d) Giám định chất lượng công trình, bộ phận công trình xây dựng; nguyên nhân sự cố công trình, nguyên nhân hư hỏng công trình xây dựng: Phải có đủ điều kiện làm chủ trì kiểm định xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định;

đ) Giám định nguyên nhân sự cố mất an toàn trong thi công xây dựng công trình: phải có chứng chỉ kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với nội dung và đối tượng giám định;

e) Giám định chi phí xây dựng công trình, bộ phận công trình; giá trị gói thầu xây dựng: Phải có chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với nội dung và đối tượng giám định.

3. Đối với lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản

a) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về nhà ở và kinh doanh bất động sản: Phải có kinh nghiệm thực hiện một trong các công việc về tư vấn pháp luật theo quy định của pháp luật về tư vấn pháp luật hoặc quản lý nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định;

b) Giám định giá trị nhà ở và bất động sản: Phải có chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng phù hợp với đối tượng và nội dung giám định.

4. Đối với lĩnh vực giao thông vận tải đường bộ

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường bộ: Phải có kinh nghiệm quản lý nhà nước về giao thông vận tải đường bộ, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định.

5. Đối với lĩnh vực giao thông vận tải đường sắt

a) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng đường sắt: Phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành xây dựng công trình giao thông, tự động hóa, thông tin tín hiệu giao thông, quản lý xây dựng và có kinh nghiệm quản lý nhà nước về chuyên ngành giao thông vận tải đường sắt;

b) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, khai thác vận tải đường sắt: Phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế vận tải, khai thác vận tải, logistics và có kinh nghiệm quản lý nhà nước về chuyên ngành giao thông vận tải đường sắt.

6. Đối với lĩnh vực giao thông vận tải hàng hải và đường thủy

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải hàng hải và đường thủy: Phải có kinh nghiệm quản lý nhà nước về giao thông vận tải hàng hải và đường thủy, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định.

7. Đối với lĩnh vực giao thông vận tải hàng không dân dụng

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải hàng không dân dụng: Phải có kinh nghiệm quản lý nhà nước về hàng không dân dụng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định.

8. Đối với lĩnh vực đăng kiểm

a) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đăng kiểm: Phải có chứng chỉ đăng kiểm viên theo quy định hoặc kinh nghiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực đăng kiểm, phù hợp với đối tượng, nội dung giám định;

b) Giám định về chất lượng phương tiện, phụ tùng xe cơ giới, thiết bị giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá): Phải có chứng chỉ đăng kiểm viên theo quy định của Bộ Xây dựng hoặc có kiến thức chuyên sâu, kinh nghiệm thực tiễn và kỹ năng chuyên môn ở lĩnh vực, chuyên ngành, phù hợp với đối tượng, nội dung giám định.

9. Đối với lĩnh vực kết cấu hạ tầng xây dựng:

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải, giao thông và công viên, chiếu sáng đô thị: Phải có kinh nghiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực kết cấu hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải, giao thông và công viên, chiếu sáng đô thị.

Người được bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng phải tham gia ít nhất một lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp hoặc hội thảo, hội nghị phổ biến các quy định của pháp luật về giám định tư pháp do Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc đơn vị trực thuộc các cơ quan này tổ chức theo quy định.

Điều 4. Điều kiện của tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Giám định tư pháp; trong đó, điều kiện hoạt động chuyên môn, chuyên ngành được quy định cụ thể như sau:

1. Đối với lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn

Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn: Phải đáp ứng điều kiện năng lực hoạt động xây dựng về lập quy hoạch đô thị và nông thôn đã được công khai thông tin trên trang điện tử của Bộ Xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn **quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư này**.

2. Đối với lĩnh vực quản lý hoạt động đầu tư xây dựng

a) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, chi phí đầu tư xây dựng: Phải đáp ứng điều kiện năng lực về khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đã được công khai thông tin trên trang điện tử của Bộ Xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại **điểm a khoản 2 Điều 3** của Thông tư này;

b) Giám định sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng công trình: Phải đáp ứng điều kiện năng lực về giám sát thi công xây dựng, thiết kế xây dựng, kiểm định xây dựng, được công khai thông tin trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định **tại điểm b khoản 2 Điều 3** của Thông tư này;

c) Giám định chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng: Phải đáp ứng điều kiện năng lực về khảo sát xây dựng hoặc thiết kế xây dựng, đã được công khai thông tin trên trang điện tử của Bộ Xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại **điểm c khoản 2 Điều 3** của Thông tư này;

d) Giám định về chất lượng công trình, bộ phận công trình xây dựng; nguyên nhân sự cố công trình, nguyên nhân hư hỏng công trình xây dựng: Phải đáp ứng điều kiện năng lực về kiểm định xây dựng, được công khai thông tin trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại **điểm d khoản 2 Điều 3** của Thông tư này;

đ) Giám định nguyên nhân sự cố mất an toàn trong thi công xây dựng công trình: Phải đáp ứng điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại **điểm đ khoản 2 Điều 3** của Thông tư này;

e) Giám định chi phí xây dựng công trình, bộ phận công trình; giá trị gói thầu xây dựng: đáp ứng điều kiện năng lực về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đã được công khai thông tin trên trang điện tử của Bộ Xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, phù hợp với đối tượng và nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định **tại điểm e khoản 2 Điều 3** của Thông tư này.

3. Đối với lĩnh vực đăng kiểm

a) Giám định về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng kiểm: Phải có đủ điều kiện thực hiện đăng kiểm theo quy định, phù hợp với đối tượng, nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định **tại điểm a khoản 8 Điều 3** của Thông tư này;

b) Giám định về chất lượng phương tiện, phụ tùng xe cơ giới, thiết bị giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá): Phải có đủ điều kiện thực hiện đăng kiểm theo quy định, phù hợp với đối tượng, nội dung giám định; cá nhân chủ trì giám định phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định **tại điểm b khoản 8 Điều 3** của Thông tư này.

Chương III TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TIẾP NHẬN TRƯNG CẦU, THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Điều 5. Lựa chọn người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp thực hiện giám định tư pháp

1. Căn cứ vào đối tượng và nội dung giám định theo từng lĩnh vực, chuyên ngành quy định **tại Điều 2 Thông tư này** và danh sách tổ chức, cá nhân giám định tư pháp đã được bổ nhiệm, công nhận và đăng tải thông tin trên trang điện tử theo quy định, người trưng cầu giám định tư pháp hoặc người yêu cầu giám định tư pháp lựa chọn tổ chức hoặc cá nhân giám định tư pháp phù hợp để ra quyết định trưng cầu hoặc văn bản yêu cầu giám định.

2. Trường hợp đặc biệt, người trưng cầu giám định tư pháp có thể trưng cầu cá nhân hoặc tổ chức không thuộc danh sách đã được đăng tải thông tin trên trang điện tử theo quy định, nhưng đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định **tại Điều 3, Điều 4 Thông tư này** để thực hiện giám định. Người trưng cầu giám định tư pháp phải nêu rõ lý do trong quyết định trưng cầu giám định và chịu trách nhiệm về việc trưng cầu giám định.

Điều 6. Tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp

1. Tổ chức hoặc cá nhân giám định tư pháp được trưng cầu hoặc yêu cầu giám định có trách nhiệm tiếp nhận quyết định trưng cầu giám định hoặc văn bản yêu cầu giám định; kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu và đối tượng giám định (nếu có) được giao, nhận theo quy định tại **khoản 4 Điều này** và các điều kiện thực hiện giám định.

2. Trường hợp từ chối giám định hoặc không được thực hiện giám định theo quy định tại **Điều 38 Luật Giám định tư pháp**, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định trưng cầu hoặc văn bản yêu cầu giám định, tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp phải thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do cho người trưng cầu giám định, người yêu cầu giám định.

3. Trường hợp đủ điều kiện thực hiện giám định, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được trưng cầu, yêu cầu giám định, tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho người trưng cầu hoặc người yêu cầu giám định về việc tiếp nhận trưng cầu giám định.

4. Việc giao, nhận hồ sơ trưng cầu, yêu cầu giám định thực hiện theo quy định tại **Điều 29 Luật Giám định tư pháp**. Trường hợp đối tượng giám định không thể gửi kèm quyết định trưng cầu hoặc yêu cầu giám định thì người trưng cầu giám định hoặc người yêu cầu giám định và người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp thực hiện lập biên bản giao, nhận đối tượng giám định tại hiện trường nơi xảy ra vụ việc theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chuẩn bị giám định tư pháp

1. Tổ chức được trưng cầu hoặc yêu cầu giám định căn cứ vào hồ sơ trưng cầu hoặc yêu cầu giám định phân công, cử người đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại **Điều 3 Thông tư này** chủ trì thực hiện giám định và người có chuyên môn phù hợp tham gia thực hiện giám định khi cần.

2. Cá nhân, tổ chức được trưng cầu hoặc yêu cầu giám định tiến hành nghiên cứu hồ sơ, tài liệu gửi kèm quyết định trưng cầu hoặc văn bản yêu cầu giám định và các quy định của pháp luật có liên quan để chuẩn bị thực hiện giám định. Trường hợp hồ sơ, tài liệu phục vụ giám định chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận, người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp có văn bản đề nghị người trưng cầu giám định, người yêu cầu giám định bổ sung, hoàn thiện.

3. Trường hợp cần thiết, tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp lập đề cương, dự toán chi phí giám định để chuyển cho người trưng cầu hoặc yêu cầu chấp thuận hoặc phê duyệt làm cơ sở thực hiện giám định.

4. Người trưng cầu, người yêu cầu giám định có trách nhiệm xem xét, chấp thuận đề cương, dự toán chi phí giám định. Khi cần thiết, người trưng cầu

giám định, người yêu cầu giám định có thể thuê tổ chức, cá nhân đủ điều kiện năng lực theo quy định để thực hiện thẩm tra đề cương, dự toán chi phí giám định làm cơ sở chấp thuận.

5. Nội dung đề cương giám định bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Căn cứ thực hiện giám định, bao gồm: quyết định trưng cầu giám định hoặc văn bản yêu cầu giám định; các quy định của pháp luật; danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng và các căn cứ khác (nếu có);

b) Thông tin về tiêu chuẩn, điều kiện của tổ chức, cá nhân thực hiện giám định;

c) Thông tin về đối tượng và nội dung giám định; quy trình, phương pháp thực hiện giám định; tên phòng thí nghiệm, danh mục các thiết bị được sử dụng (nếu có) và các nội dung cần thiết khác phục vụ giám định;

d) Thời gian, tiến độ thực hiện giám định;

đ) Dự toán chi phí giám định kèm theo.

Điều 8. Thực hiện giám định tư pháp

1. Tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp thực hiện giám định theo nội dung quyết định trưng cầu hoặc văn bản yêu cầu giám định và đề cương giám định được chấp thuận (nếu có). Kết luận giám định được lập theo quy định tại **Điều 32 Luật Giám định tư pháp** và phải đáp ứng nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định.

2. Trong quá trình thực hiện, tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp phải ghi nhận kịp thời, đầy đủ, trung thực bằng văn bản hoặc dữ liệu điện tử toàn bộ quá trình thực hiện giám định. Văn bản, dữ liệu điện tử ghi nhận quá trình thực hiện giám định tư pháp phải nêu rõ tình trạng của đối tượng giám định; thông tin, tài liệu, mẫu vật có liên quan; thời gian, địa điểm, nội dung công việc; tiến độ, phương pháp thực hiện; kết quả thực hiện; có chữ ký của người thực hiện giám định và được lưu trong hồ sơ giám định.

3. Trường hợp cần bổ sung hồ sơ, tài liệu phục vụ giám định, tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp có văn bản đề nghị người trưng cầu giám định tư pháp, người yêu cầu giám định tư pháp bổ sung. Thời gian từ khi có văn bản đề nghị đến khi nhận đủ hồ sơ, tài liệu bổ sung không tính vào thời hạn giám định. Trường hợp hồ sơ, tài liệu không bổ sung được đầy đủ theo đề nghị, tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp có quyền từ chối giám định.

Điều 9. Bàn giao kết luận giám định tư pháp; thanh toán chi phí, tiền bồi dưỡng giám định tư pháp

1. Tổ chức giám định tư pháp, người giám định tư pháp có trách nhiệm bàn giao kết luận giám định cho người trung cầu giám định tư pháp, người yêu cầu giám định tư pháp và lập thành biên bản bàn giao theo quy định.

2. Việc thanh toán, quyết toán chi phí giám định tư pháp, tiền bồi dưỡng giám định tư pháp được thực hiện theo quy định tại **Điều 40 Luật Giám định tư pháp và quy định của Thủ tướng Chính phủ**.

Điều 10. Lập hồ sơ, lưu giữ hồ sơ giám định tư pháp

1. Hồ sơ giám định tư pháp do người thực hiện giám định tư pháp lập theo quy định tại **khoản 1 Điều 37 Luật Giám định tư pháp**, thành phần hồ sơ giám định bao gồm:

- a) Hồ sơ chứng minh tổ chức, người thực hiện giám định đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Đề cương, dự toán chi phí giám định được chấp thuận (nếu có);
- c) Các văn bản ghi nhận hoặc các dữ liệu điện tử được ghi nhận trong quá trình thực hiện giám định; các kết quả tính toán, phân tích, đánh giá; kết quả đo đạc, quan trắc, thí nghiệm chuyên ngành, kiểm định chất lượng và các tài liệu liên quan khác (nếu có).

2. Tổ chức được trưng cầu hoặc yêu cầu giám định chịu trách nhiệm bảo quản, lưu trữ hồ sơ giám định do người giám định tư pháp thuộc tổ chức mình thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ. Người thực hiện giám định có trách nhiệm bàn giao hồ sơ giám định tư pháp cho cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý trực tiếp theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 11. Thời hạn giám định tư pháp

Thời hạn giám định tư pháp thực hiện theo quy định tại **Điều 30 Luật Giám định tư pháp**.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Quy định về chuyển tiếp

Các vụ việc giám định tư pháp đã được tiếp nhận quyết định trưng cầu hoặc văn bản yêu cầu giám định trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng, Thông tư số 07/2021/TT-BGTVT ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày **01 tháng 5 năm 2026** và thay thế Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng và Thông tư số 07/2021/TT-BGTVT ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải; riêng quy định tại **Điều 3 và Điều 4 Thông tư này** có hiệu lực kể từ ngày **01 tháng 7 năm 2026**.

2. Vụ Pháp chế là đơn vị đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Xây dựng thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị gửi ý kiến về Bộ Xây dựng để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính Phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính Phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện Kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan cảnh sát điều tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, Cục GD.

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh